TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày 20/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Cảnh Toàn.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Lam** và ông **Trần Hữu Nghị.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Mậu Tuân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk* tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Đức Bùi** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 22/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Vương Q – sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Hoài V – sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1964, hiện sinh sống tại thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Vợ: Vi Thị M – sinh năm 2004, hiện đang sinh sống tại thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Con: 01 con, sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Họ và tên: Hà Văn K – sinh năm 1990, tại tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: thôn Gi – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hà Văn Đ – sinh năm 1960 và bà Lãnh Thị H – sinh năm 1960, hiện sinh sống tại xã Đ – huyện S – tỉnh Bắc Giang; Vợ: Vi Thị M – sinh năm 1989, hiện đang sinh sống tại thôn Gi – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Con: 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Đinh Văn S, địa chỉ: thôn Gi – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.
2. Ông Vi Văn Q, địa chỉ: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 12/7/2024 Nguyễn Vương Q và Hà Văn K thống nhất góp mỗi người 50.000 đồng để mua ma túy sử dụng chung. Q điều khiển xe mô tô BKS 60K2 – 4540 chở K đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn Gi – xã E thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đang dừng xe mô tô bên đường, Q đi đến hỏi người đàn ông có ma túy không? Người đàn ông nói có, Q đưa cho người đàn ông số tiền 100.000 đồng rồi người đàn ông đưa cho Q 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, nói là ma túy Heroine. Ngay khi mua được ma túy, Q cất giấu vào đai quần thun bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe chở Hà Văn K đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Gi – xã E thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại đai quần thun bên phải của Nguyễn Vương Q 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, là ma túy Heroine do Q và K khai mua để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 1609/KL-KTHS ngày 19/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1694gam, loại Heroine. Hoàn lại 0,1324gam Heroine sau giám định.

Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố Nguyễn Vương Q và Hà Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Vương Q và Hà Văn K đã khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã công bố và thừa nhận Cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS để tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương Q và Hà Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xử phạt Nguyễn Vương Q và Hà Văn K mỗi bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu để tiêu hủy số lượng 0,1324gam Heroine còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô mô tô biển kiểm soát 60K2-4540, nhãn hiệu Honda, màu đen, số máy VHUIP52FMH, số khung DR10001022789 mà Nguyễn Vương Q điều khiển chở Hà Văn K mua ma túy thì quá trình điều tra, xác minh số khung, số máy thì có thông tin chủ sở hữu là Nguyễn Thị Hồng Ch. Qua xác minh theo BKS 60K2-4540 thì chủ sở hữu là Trương Thị Hoài Nh, như vậy số máy, số khung không trùng với BKS 60K2-4540. Hiện Công an huyện Krông Năng đã tiến hành ủy thác cho Công an thành phố Biên Hòa – tỉnh Đồng Nai nhưng chưa có kết quả xác minh. Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có kết quả sẽ đề xuất xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Vương Q và Hà Văn K không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo xin được xem xét để giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để kết luận, khoảng trưa ngày 12/7/2024, tại thôn Gi – xã Ea – huyện K – tỉnh Đắk Lắk, sau khi mua của một người đàn ông số lượng ma túy với giá tiền 100.000 đồng thì Nguyễn Vương Q và Hà Văn K đã có hành vi tàng trữ 0,1694gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố Nguyễn Vương Q và Hà Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

[4] Các bị cáo là những công dân đã trưởng thành, đầy đủ năng lực để nhận thức được chất ma túy đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán… trái phép. Hành vi của các bị cáo không những đã vi phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn làm mất trật tự, trị an của địa phương. Các bị cáo phải biết rằng chất ma túy nếu tàng trữ, sử dụng, mua bán… trái phép thì sẽ gây ra những hậu quả rất lớn cho sức khỏe, tinh thần cho bản thân, mọi người khi sử dụng cũng như hậu quả xấu cho xã hội. Sau khi cùng thống nhất mua ma túy để sử dụng, trên đường tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ trong người khối lượng 0,1694gam Heroine nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[5] Các bị cáo phạm tội dưới hình thức là đồng phạm giản đơn, xét tính chất, mức độ và vai trò là như nhau.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần xem xét, vận dụng cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng cũng như tính nhân đạo của pháp luật nhà nước.

[7] Xét tính chất và mức độ tội phạm thì thấy cần cách ly các bị cáo một thời gian, nhằm giáo dục riêng cũng như răn đe phòng ngừa chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng 0,1324gam Heroine còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô mô tô BKS 60K2-4540, nhãn hiệu Honda, màu đen, số máy VHUIP52FMH, số khung DR10001022789 mà Nguyễn Vương Q điều khiển chở Hà Văn K mua ma túy thì quá trình điều tra, xác minh số khung, số máy thì có thông tin chủ sở hữu là Nguyễn Thị Hồng Ch. Qua xác minh theo BKS 60K2-4540 thì chủ sở hữu là Trương Thị Hoài Nh. Như vậy số máy, số khung không trùng với BKS 60K2-4540. Công an huyện Krông Năng đã tiến hành ủy thác cho Công an thành phố Biên Hòa – tỉnh Đồng Nai nhưng chưa có kết quả xác minh. Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương Q và Hà Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt:

1.1. Nguyễn Vương Q 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/7/2024.

1.2. Hà Văn K 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng 0,1324gam Heroine còn lại sau giám định *(có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2024 giữa Công an huyện Krông Năng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng)*.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Các bị cáo Nguyễn Vương Q và Hà Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

TRẦN CẢNH TOÀN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

- VKSND huyện Krông Năng;

- Công an huyện Krông Năng;

- THADS huyện Krông Năng;

- Bị cáo;

- Lưu HSVA, VPTA.